BẢN ĐỒ CÁC CHỈ TIÊU KIỂM KÊ KHAI THÁC, SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN NƯỚC MẶT

XÃ YÊN NGUYÊN - TỈNH TUYÊN QUANG

CÔNG TRÌNH KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT ĐƯỢC KIỂM KÊ

STT	Tên chủ hộ/công trình	Xã/Ph	Loại công trình	Tên nguồn nước khai thác	Mục đích sử dụng nước	Dung tích (triệu m3)	Lưu lượng khai thác đối với mục đích tưới (m3/giây)	Lưu lượng khai thác đối với mục đích KDDV và SX phi nông nghiệp (m3/ngày đêm)	Công suất phát điện (KW)	Mục đích khác (m3/ngày đêm)
1	Đèo Chắp	Yên Nguyên	Hồ	Ngòi Nhung	Nông nghiệp	0.46	0.016	-	-	-
2	Búc Đăm	Yên Nguyên	Hồ	Ngòi Nhọng	Nông nghiệp	0.09	0.004	-	-	-
3	Bản Đoàn	Yên Nguyên	Hồ	Ngòi Nhọng	Nông nghiệp	0.08	0.003	-	-	-
4	Nà Tàng	Yên Nguyên	Hồ	Ngòi Nhung	Nông nghiệp	0.1	0.005	-	-	-
5	Bó Tấu	Yên Nguyên	Hồ	Ngòi Nhung	Nông nghiệp	0.12	0.007	-	-	-
6	Hồ 40	Yên Nguyên	Hồ	Ngòi Nhung	Nông nghiệp	0.01	0.002	-	-	-
7	Co Kéo	Yên Nguyên	Hồ	Suối Núi Quạt	Nông nghiệp	0.13	0.008	-	-	-
8	Búc Mái	Yên Nguyên	Hồ	Ngòi Nhung	Nông nghiệp	0.12	0.008	-	-	-
9	Giang Thìn	Yên Nguyên	Hồ	Ngòi Nhung	Nông nghiệp	0.37	0.012	-	-	-

CHÚ GIẢI

I. KÝ HIỆU CÔNG TRÌNH KIỂM KÊ KHAI THÁC, SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN NƯỚC MẶT

- # — Hồ chứa
- " — Đập dâng
- 6 — Trạm bơm
- ? — Công trình khai thác nước nhỏ

II. CÁC KÝ HIỆU KHÁC

- Biên giới quốc gia
- Địa giới hành chính tỉnh
- Địa giới hành chính xã
- Đường giao thông chính
- Đường giao thông khác
- Sông, suối, hồ, ao
- Đường bình độ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Nhiệm vụ: Kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn đến năm 2025

Bản đồ số: 2.93	Tỷ lệ 1:25.000	Năm 2026

Bản đồ các chỉ tiêu kiểm kê khai thác, sử dụng tài nguyên nước mặt
xã Yên Nguyên, tỉnh Tuyên Quang

CHỦ ĐẦU TƯ	ĐƠN VỊ TƯ VẤN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TUYÊN QUANG	LIÊN ĐOÀN QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC MIỀN BẮC

TỶ LỆ 1:25.000

1cm trên bản đồ bằng 250m ngoài thực tế